

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GTVT VIỆT NAM - VIETRAVEL

Năm 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam- Vietravel
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300465937
- Vốn điều lệ: 292.948.330.000 đồng
- Địa chỉ: 190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028 9999 8686
- Số fax: 028 3829 9142
- Website: www.vietravel.com
- Mã cổ phiếu: VTR

2. Quá trình hình thành và phát triển

* Giai đoạn 1992 – 1995:

- Tiền thân là Trung tâm Tracodi Tour thuộc Tổng Công ty Đầu tư phát triển GTVT (Tracodi). Năm 1995 Trung tâm chính thức phát triển thành doanh nghiệp độc lập với tên gọi là Công ty Du lịch và Tiếp thị GTVT (Vietravel), trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải.

* Giai đoạn 1995 – 2000:

- Giai đoạn này, Vietravel mở rộng thị trường, thành lập chi nhánh tại các địa phương lớn ở miền Trung và miền Bắc, đồng thời tham gia các Hiệp hội Du lịch trên thế giới.

- Đánh dấu sự thành công của giai đoạn 1995-2000, Vietravel đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

* Giai đoạn 2001 – 2005:

- Công ty đã chuyển về 190 Pasteur, Quận 3, TP. HCM, thành lập các Phòng kinh doanh ở trụ sở chính. Vietravel được cơ quan quản lý du lịch các nước Thái Lan, Malaysia ghi nhận sự đóng góp của Công ty thông qua các giải thưởng được trao tặng.

- Kỷ niệm 10 năm thành lập Công ty, tháng 12/2005 Vietravel được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng Nhì vì đã có thành tích xuất sắc từ năm 2000-2005.

* Giai đoạn 2006 – 2010:

- Công ty thành lập chi nhánh tại các tỉnh lớn trên cả nước và đưa ra nhiều sản phẩm, dịch vụ du lịch mới. Năm 2010, chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel. Công ty đã vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương lao động Hạng Nhất.

* Giai đoạn 2011 – 2014:

- Năm 2012 Công ty tiếp tục tái cơ cấu các phòng ban nghiệp vụ và mở rộng các đơn vị kinh doanh bán lẻ. Công ty bước đầu thực hiện theo mô hình Vietravel 5 bằng việc tập trung hoạt động

theo cơ cấu vùng: Vietravel Miền Tây Nam Bộ - Vietravel Miền Đông Nam Bộ - Vietravel Miền Trung - Vietravel Miền Bắc - Vietravel Quốc tế với sự điều hành từ các đầu mối của vùng và chịu sự quản lý của Trụ sở chính.

- Năm 2014, Công ty chính thức chuyển từ hình thức sở hữu Nhà nước sang mô hình Công ty cổ phần không còn vốn của Nhà nước. Đây là giai đoạn quan trọng, đánh dấu sự thay đổi về cách quản lý, năng động hơn và linh hoạt hơn trong thị trường có nhiều thay đổi như ngành dịch vụ du lịch, làm cơ sở để Công ty định hướng trong việc duy trì và phát triển Vietravel trong tương lai.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Điều hành tua du lịch Chi tiết: kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế	7912 (chính)
2	Hoạt động trung gian tiền tệ khác Chi tiết : Đại lý đổi ngoại tệ; Dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ.	6419
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Đại lý vận tải xếp dỡ, giao nhận hàng hóa theo sự ủy thác của chủ hàng; Đại lý và môi giới Hàng hải; Đại lý vé máy bay cho các hãng Hàng không; Dịch vụ đại lý tàu biển. Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không. Dịch vụ đóng hòm, đóng thùng và bao gói hàng hóa để vận chuyển.	5229
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng bằng xe ô tô.	4933
5	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận chuyển khách du lịch	4932

- Địa bàn kinh doanh:

Vietravel là Công ty có hệ thống phân phối bán sản phẩm trải dài trên các địa bàn du lịch trọng điểm của Việt Nam và tại nước ngoài.

STT	TÊN CHI NHÁNH	ĐỊA CHỈ
1	Trụ sở chính	190 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, Q.3, TP.Hồ Chí Minh
2	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Bình Dương	Số 317, đại lộ Bình Dương, phường Chánh Nghĩa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
3	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Trung tâm Dịch vụ Du lịch Lá Xanh	Số 23b, đường Trường Sơn, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
4	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Đồng Nai	Số 59, đường 30/4, phường Thanh Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
5	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Huế	Số 3, đường Hùng Vương, phường Phú Hội, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

6	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Hải Phòng	Số 4, phố Trần Hưng Đạo, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng, Việt Nam
7	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Hà Nội	Số 3, phố Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam
8	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Đà Nẵng	Số 58, đường Pasteur, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam
9	Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Xí nghiệp Dịch vụ Vận chuyển Xuyên Á	Số 23b, đường Trường Sơn, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
10	Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Trung tâm Tư vấn Du học Việt	Số 90A, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
11	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh An Giang	Số 01 Lý Tự Trọng, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam
12	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Nha Trang	Số 100, đường Quang Trung, phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
13	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Quảng Ngãi	Số 516, đường Quang Trung, phường Nguyễn Nghiêm, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
14	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Cần Thơ	Số 103 đường Trần Văn Khéo, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, Việt Nam
15	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Vũng Tàu	Số 150, đường Trương Công Định, Phường 3, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
16	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Quy Nhơn	Số 28, đường Trường Chinh, phường Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam
17	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Xuất khẩu lao động tại Hà Nội	Phòng 502, Số 2, đường Trần Thánh Tông, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Việt Nam
18	Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Xí nghiệp Xây dựng công trình dân dụng Ngôi Sao	Số 23b, đường Trường Sơn, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

19	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Nghệ An	Số 201, Đặng Thái Thân, Phường Quang Trung, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam
20	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Cà Mau	Số 324 Phan Ngọc Hiền, Phường 9, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Việt Nam
21	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Rạch Giá	Số 60, đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Việt Nam
22	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Phú Quốc	Số 53, đường 30/4, khu phố 1, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Việt Nam
23	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Đắk Lắk	Số 58, đường Điện Biên Phủ, phường Thống Nhất, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam
24	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Quảng Ninh	Số 18, đường 25/4, phường Bạch Đằng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
25	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Lâm Đồng	Số 28 Pasteur, Phường 4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
26	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Thanh Hóa	Số 109, đường Dương Đình Nghệ, phường Tân Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
27	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel – Trung tâm Nguồn nhân lực Việt Nam	Số 35, đường Trần Quốc Toản, Phường 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
28	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel – Trung tâm Điều hành Hướng Dẫn Viên Việt Nam	Số 190, đường Pasteur, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
29	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel – Trung tâm Dịch vụ Chuyển đi của Bạn	Số 90A, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
30	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel – Xí nghiệp Dịch vụ Vận chuyển Xuyên Á Hà Nội	Số 3, phố Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam

31	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam Vietravel– Chi nhánh Thái Nguyên	Số 203, tổ 26, đường Lương Ngọc Quyến, phường Hoàng Văn Thụ, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
32	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam Vietravel– Chi nhánh Tây Ninh	379 đường 30/4, Khu phố 1, Phường 1, Tp. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
33	Trung tâm dạy nghề Vietravel	Số 190, đường Pasteur, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
		Số 35, đường Trần Quốc Toản, Phường 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp). Gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông

+ Hội đồng quản trị

+ Ủy Ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị

+ Tổng Giám đốc

- Hội đồng quản trị: 8 người

- | | |
|------------------------------|-------------------------|
| - Ông Nguyễn Quốc Kỳ | Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Trần Đoàn Thế Duy | Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Võ Quang Liên Kha | Thành viên HĐQT |
| - Bà Nguyễn Thị Lê Hương | Thành viên HĐQT |
| - Bà Nguyễn Nguyệt Vân Khanh | Thành viên HĐQT |
| - Ông Vũ Đức Biên | Thành viên HĐQT |
| - Ông Lã Quốc Khánh | Thành viên HĐQT độc lập |
| - Ông Lê Kiên Thành | Thành viên HĐQT độc lập |

- Quản lý điều hành công ty: 05 người

- | | |
|------------------------------|-------------------|
| - Ông Trần Đoàn Thế Duy | Tổng giám đốc |
| - Ông Võ Quang Liên Kha | Phó Tổng giám đốc |
| - Bà Nguyễn Thị Lê Hương | Phó Tổng giám đốc |
| - Bà Huỳnh Phan Phương Hoàng | Phó Tổng giám đốc |
| - Ông Nguyễn Hà Trung | Phó Tổng giám đốc |

- Ủy ban Kiểm toán: 02 người

- | | |
|---------------------|-------------------------------|
| - Ông Lã Quốc Khánh | Chủ tịch Ủy ban kiểm toán |
| - Ông Lê Kiên Thành | Phó Chủ tịch Ủy ban kiểm toán |

- Cơ cấu bộ máy quản lý: theo tình hình thực tế

Khởi các Phòng/Ban nghiệp vụ: 05 đơn vị

+ Văn phòng Công ty.

+ Ban Tổ chức Nhân sự

+ Ban Tài Chính Kế toán

+ Ban Kế hoạch & Phát triển kinh doanh

+ Ban Công nghệ thông tin

Khối các Phòng/Ban Hỗ trợ: 03 đơn vị

+ Ban Sản phẩm và Mua dịch vụ;

+ Ban Tiếp thị;

+ Khối Điều hành.

Các Khối kinh doanh: 03 đơn vị

+ Khối Kinh doanh Du lịch Khách lẻ

+ Khối Kinh doanh Du lịch Khách đoàn

+ Khối Thị trường Nước ngoài.

Các Chi nhánh:

+ Chi nhánh Hà Nội

+ Chi nhánh Hải Phòng

+ Chi nhánh Quảng Ninh

+ Chi nhánh Nghệ An

+ Chi nhánh Huế

+ Chi nhánh Đà Nẵng

+ Chi nhánh Quảng Ngãi

+ Chi nhánh Quy Nhơn

+ Chi nhánh Nha Trang

+ Chi nhánh Đắk Lắk

+ Chi nhánh Lâm Đồng

+ Chi nhánh Đồng Nai

+ Chi nhánh Bình Dương

+ Chi nhánh Tây Ninh

+ Chi nhánh Cần Thơ

+ Chi nhánh Rạch Giá

+ Chi nhánh Phú Quốc

+ Chi nhánh Vũng Tàu

+ Chi nhánh An Giang

+ Chi nhánh Cà Mau

+ Chi nhánh Thái Nguyên

+ Chi nhánh Thanh Hóa

+ Chi nhánh Xuất khẩu lao động tại Hà Nội

- Các Trung Tâm, Xí nghiệp

+ Trung Tâm DVDL Lá Xanh

+ Xí nghiệp DVVC Xuyên Á Tp.HCM

+ Xí nghiệp DVVC Xuyên Á Hà Nội

+ Xí nghiệp Xây dựng công trình dân dụng Ngôi Sao

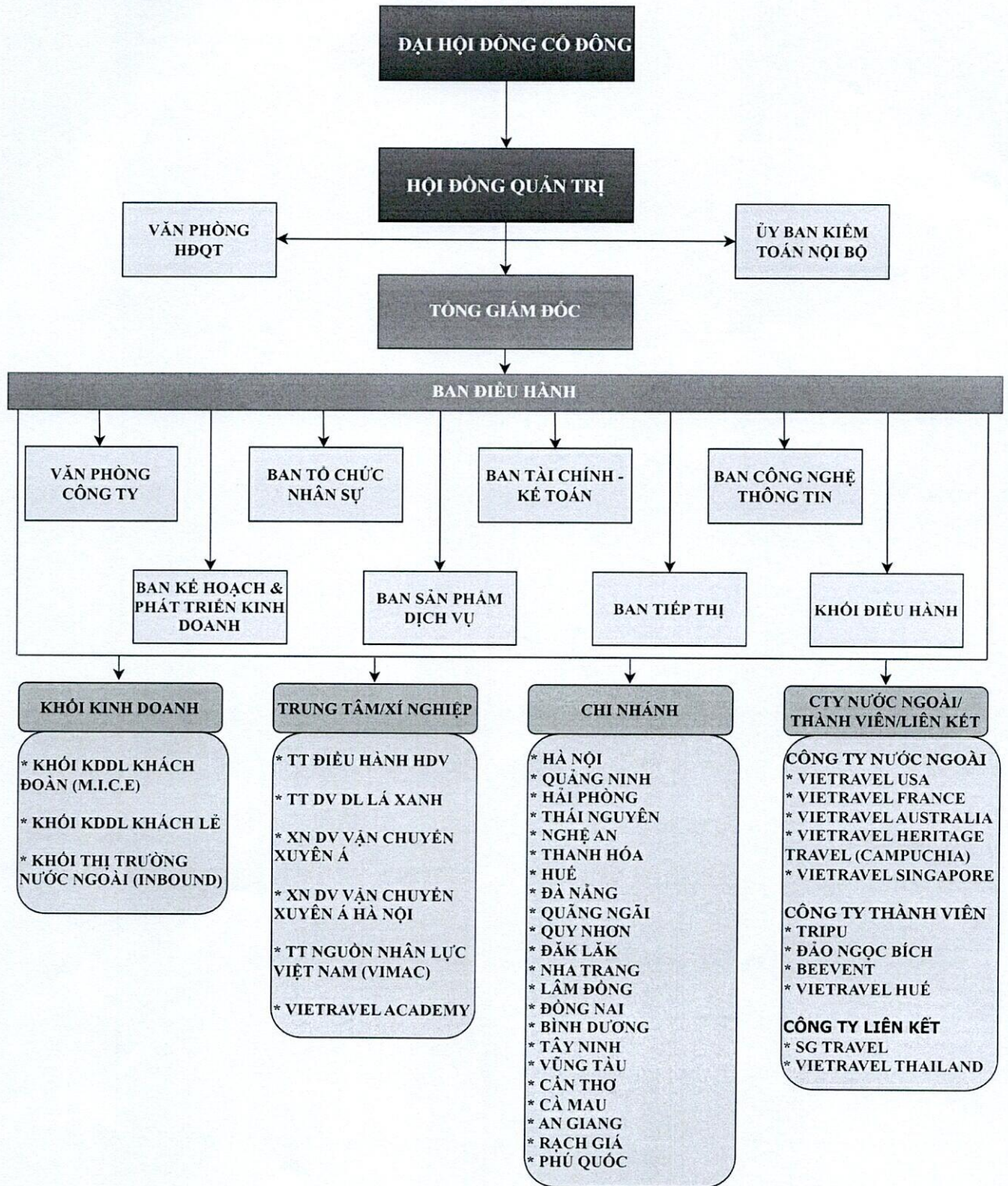
+ Trung tâm Nguồn nhân lực Việt Nam

+ Trung tâm Điều hành Hướng Dẫn Viên Việt Nam

+ Trung tâm Dịch vụ Chuyên đi của Bạn

+ Trung tâm đào tạo Vietravel - Vietravel Academy

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY



5. Công ty con và Công ty liên kết:

* Công ty con trong nước

STT	Tên Công ty	Địa chỉ
1	Công ty CP Du lịch và Thương mại Đầu tư Đảo Ngọc Bích	53 đường 30/4, thị trấn Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang, Việt Nam.
2	Cty TNHH MTV Dịch Vụ Du Lịch Trip U	Số 90A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.

3	Công ty Cổ phần Truyền thông & Sự kiện Đàn Ong Việt	27-29 Huỳnh Văn Cẩn, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
4	Công ty TNHH MTV Du lịch Vietravel – Huế	01 đường Hùng Vương, phường Phú Hội, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

* Các Công ty con ở nước ngoài

STT	Tên Công ty	Địa chỉ
1	Vietnam Travel and Marketing Transpots Joint Stock Company - Vietravel	9191 Bolsa Avenue Suite 219 - 220 Westminster, Tp. Westminster, Bang Californis, Hoa Kỳ.
2	Công ty TNHH An Incentive	19 rue Damesme, Paris 75013, Cộng hòa Pháp
3	Công ty Vietnam Travel and Marketing Transpots Private Limited	Phòng 08-08 Orchard Plaza, số 150 đại lộ Orchard, 238841 Singapore.
4	Công ty Vietravel Australia PYT LTD	Số 294, đường Hampshire, Sunshine, bang Victoria 3020, Úc
5	Công ty TNHH Indochina Heritages Travel	Số 350Beo, đường Preak Monivong, phường Bung Kenh Kon I, quận Cham Ka Mon, Tp.Pnom Penh, Campuchia

* Công ty liên kết

STT	Tên Công ty	Địa chỉ
1	Viet Nam Travel and Marketing Tranports Co., Ltd	752/2 Petch Kasem, 55/2 Alley, Lak Song Subdistricct, quận Bang Khae, Bangkok Metropolis, Thái Lan
2	Công ty Cổ phần Lữ hành Sài Gòn Việt Nam	Số 85 Nguyễn Hữu Cầu, phường Tân Định Quận 1, TP Hồ Chí Minh
3	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát triển Vietravel	190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

6. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Trong năm 2024 toàn Công ty tập trung kinh doanh phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh và phục hồi tốc độ tăng trưởng kinh doanh so với giai đoạn trước dịch.

Hướng đến mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035, Vietravel đã đề ra 3 định hướng chiến lược là kim chỉ nam cho toàn bộ hoạt động tại Công ty, trong đó môi trường, xã hội và cộng đồng luôn là trọng tâm trong mọi mục tiêu, kế hoạch và hành động của Vietravel trong 10 năm phát triển tiếp theo:

- Phát triển du lịch bền vững trở thành “doanh nghiệp xanh”: Phát triển du lịch xanh, bền vững, thân thiện môi trường, hạn chế phát thải. Khai thác hoạt động du lịch một cách bền vững đi đôi với việc bảo tồn, giữ gìn bản sắc văn hoá bản địa.

- Đẩy mạnh đổi mới công nghệ để trở thành “doanh nghiệp số”: Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ vào công tác quản trị, thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh và nâng cao trải nghiệm của khách hàng.

- Thúc đẩy liên kết, hợp tác, kết nối để mở rộng hệ sinh thái kinh doanh: Phát triển hệ sinh thái kinh doanh cân bằng thông qua việc gắn kết các đơn vị thành viên trong tập đoàn và phát triển thông qua việc thúc đẩy liên kết hợp tác với các đối tác tiềm năng trong và ngoài ngành.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

Chiến lược phát triển của Công ty gắn với các mốc mục tiêu cụ thể như sau:

- Năm 2027: Trở thành Doanh nghiệp xanh với 100% môi trường làm việc và sản phẩm dịch vụ có yếu tố xanh.
 - Năm 2028: Trở thành Doanh nghiệp số thông qua đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường sự liên kết, và nâng cao danh tiếng thương hiệu.
 - Năm 2030: Trở thành top 10 Doanh nghiệp du lịch hàng đầu Châu Á.
- Tầm nhìn đến năm 2035 trở thành Doanh nghiệp kinh doanh bền vững toàn cầu.

7. Các rủi ro:

Nhận diện các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty gồm có:

- Rủi ro từ các vấn đề không được dự báo trước như bất ổn chính trị, xung đột chiến tranh, dịch bệnh,...
- Tình hình biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, xâm nhập mặn khu vực ĐBSCL diễn ra trên diện rộng và ngày càng ảnh hưởng nghiêm trọng.
- Suy thoái kinh tế ảnh hưởng từ hậu đại dịch Covid có thể kéo dài làm chậm tiến trình đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.
- Tỷ lệ sinh thấp, dân số già không còn lợi thế về lao động.
- Tốc độ đô thị hóa nhanh gây áp lực về cơ sở hạ tầng vật chất.
- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt đến từ các doanh nghiệp có thế mạnh ở các thị trường ngách, nhỏ lẻ và doanh nghiệp nước ngoài đã có chỗ đứng vững chắc trên thị trường OTA Việt Nam.

Tình hình an ninh mạng diễn biến phức tạp, thiếu an toàn khi giao dịch trực tuyến, bảo mật thông tin khách hàng kém là những mối quan tâm hàng đầu của khách hàng khi lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023, thị trường du lịch dần được phục hồi tuy nhiên tình hình kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều biến động từ ảnh hưởng của hậu Covid-19. Đứng trước những khó khăn đó, bằng sự nỗ lực không ngừng của toàn thể Cán bộ nhân viên, hoạt động kinh doanh của Công ty phục hồi lại rất nhanh so với các doanh nghiệp lớn trong ngành và đạt được những thành tích đầy ấn tượng trong năm 2023:

- Doanh thu: 5.948.969.341.379 tỷ VNĐ (vượt 102 % so với kế hoạch)
- Lợi nhuận trước thuế: 99.8 tỷ VNĐ (vượt 119 % so với kế hoạch)

Đạt được những thành tích khả quan trên chủ yếu nhờ vào các yếu tố sau:

- Các đơn vị chủ lực kinh doanh Khối GIT, FIT, Hà Nội, khu vực Đông Nam bộ phục hồi kinh doanh nhanh so với cùng thời điểm trước dịch.
- Một số các đơn vị như Khối MICE, CN Nghệ An, Thanh Hóa, Huế, Quảng Ngãi, Cà Mau, Rạch Giá, Phú Quốc đạt hoàn thành sớm kế hoạch năm.

Bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số khó khăn, thách thức nổi bật như:

- Một số đơn vị kinh doanh chưa đạt chỉ tiêu kinh doanh đề ra như CN Hải Phòng, Nha Trang, Vũng Tàu, Khối TTNN ngoài một số nguyên nhân khó khăn khách quan do thị trường, chính sách thì còn nằm ở việc chưa chuẩn bị về nguồn lực như nhân sự, sản phẩm, tập khách hàng mới... để theo kịp tốc độ thay đổi của thị trường.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

- Ông Trần Đoàn Thế Duy : Tổng Giám đốc
- Ông Võ Quang Liên Kha : Phó Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Lê Hương : Phó Tổng Giám đốc

- Bà Huỳnh Phan Phương Hoàng: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Hà Trung : Phó Tổng Giám đốc
- Đỗ Thanh Hùng : Giám đốc Ban Tài chính Kế toán
- Bà La Huệ : Kế toán trưởng

***Tóm tắt tiểu sử của Ban Điều hành**

****Ông Trần Đoàn Thế Duy – Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Trần Đoàn Thế Duy
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09 tháng 12 năm 1973
- Nơi sinh : Tỉnh Trà Vinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CCCD : 083073000029; ngày cấp: 22/12/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Trà Vinh
- Địa chỉ thường trú: 43 đường số 12 Khu dân cư Him Lam, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :
 - + Từ 03/1996 đến 09/1997: Phiên dịch viên Công ty Vật liệu Xây dựng & TTNT Tp.HCM
 - + Từ 10/1997 đến 08/1998: Nhân viên Điều hành dịch vụ Công ty Vietravel
 - + Từ 09/1999 đến 10/2000: Tổ trưởng Tổ Điều hành dịch vụ Công ty Vietravel
 - + Từ 11/2000 đến 06/2003: Phó Trưởng phòng Kinh doanh Du lịch nước ngoài Công ty

Vietravel

- + Từ 07/2003 đến 09/2005: Trưởng phòng Kinh doanh Du lịch nước ngoài Công ty Vietravel
- + Từ 10/2005 đến 06/2010: Giám đốc Khối Kinh doanh Du lịch nước ngoài Công ty Vietravel
- + Từ 6/2010 đến 12/2013: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- + Từ 1/2014 đến 30/06/2020: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- + Từ 07/2020 đến 31/12/2020: Thành viên HĐQT kiêm Q. Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- + Từ 01/01/2021 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2,49%

****Ông Võ Quang Liên Kha – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Võ Quang Liên Kha
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 27 tháng 09 năm 1974
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CCCD : 048074000044; cấp ngày: 04/09/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nam Phổ, Phú Vang, Thừa Thiên – Huế
- Địa chỉ thường trú : 56/14 Nguyễn Văn Săng, P. Tân Sơn Nhì, Q. Tân Phú, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :

- + Năm 2000 – 07/2004 : Kế toán Tổng hợp - Công ty Vietravel.
- + Từ 08/2004 – 08/2008: Phó Phòng Tài chính- Kế toán Công ty Vietravel.
- + Từ 09/2008 đến 8/2012: Kế toán trưởng – Trưởng phòng TCKT.
- + Từ 8/2012 đến 12/2013: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel.

- + Từ 01/01/2014 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2,49%

****Bà Nguyễn Thị Lê Hương – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Lê Hương
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 27 tháng 2 năm 1967
- Nơi sinh : Long Sơn
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 001167035054; cấp ngày: 27/09/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành

chính về trật tự xã hội.

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hải Tân – Hải Lăng – Quảng Trị
- Địa chỉ thường trú: Nhà 20 ngách 26, ngõ 4, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + Từ 07/1990 đến 05/1996: Phó Trưởng phòng Công ty Du lịch Oscan Hà Nội
 - + Từ 06/1996 đến 08/1998: Quyền Giám đốc Vietravel – Chi nhánh Hà Nội
 - + Từ 09/1998 đến 08/2008: Giám đốc Vietravel – Chi nhánh Hà Nội
 - + Từ 09/2008 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2,48%

****Bà Huỳnh Phan Phương Hoàng – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Huỳnh Phan Phương Hoàng
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 03 tháng 09 năm 1976
- Nơi sinh : Quảng Ngãi
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 051176000521; cấp ngày: 08/08/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành

chính về trật tự xã hội.

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú : 113/17 Trần Quang Diệu, P.14, Q.3, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + Từ 08/1998 – 08/2000: Nhân viên Khối Du lịch Nước ngoài - Công ty Vietravel
 - + Từ 09/2000 – 06/2003: Tổ trưởng Tổ Điều hành Dịch vụ - Du lịch nước ngoài
 - + Từ 06/2003 đến 09/2005: Phó Trưởng Phòng Du lịch nước ngoài
 - + Từ 09/2005 đến 04/2013: Phó Giám đốc Khối Thị trường Du lịch Nước ngoài
 - + Từ 04/2013 – 06/2015: Phó Giám đốc Khối KDDL Khách lẻ
 - + Từ 06/2015: Giám đốc Khối KDDL Khách lẻ
 - + Từ 10/2018 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,7%

****Ông Nguyễn Hà Trung – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Nguyễn Hà Trung
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 12 tháng 03 năm 1972
- Nơi sinh : Bình Định

- Quốc tịch : Việt Nam
 - Số CMND : 001072009841; Cấp ngày: 19/09/2019; Tại: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
 - Dân tộc : Kinh
 - Quê quán : Bình Định
 - Địa chỉ thường trú : 54/3/2 Bạch Đằng, P.2, Q. Tân Bình, Tp.HCM
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
 - Quá trình công tác:
 - + Từ 10/7/2001 – 05/06/2003: Nhân viên hành chính đội xe
 - + Từ 06/06/2003 – 31/03/2005: Đội Phó Đội xe
 - + Từ 01/04/2005 – 18/05/2011: Phó Giám đốc Xí nghiệp Vận chuyển Xuyên Á
 - + Từ 19/05/2011 – 19/11/2011: Quyền Giám đốc Xí nghiệp DVVC Xuyên Á
 - + Từ 16/12/2011 – 31/05/2020: Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Vận chuyển Xuyên Á
 - + Từ 01/06/2020 – 31/12/2020: Phó Tổng Giám đốc tập sự Công ty Vietravel
 - + 01/01/2021 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel.
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,69%
- **Ông Đỗ Thanh Hùng – Giám đốc Ban Tài chính Kế toán**
- Họ và tên : Đỗ Thanh Hùng
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh: 13 tháng 11 năm 1974
 - Nơi sinh : Sài Gòn
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Số CMND: 079074034147; Cấp ngày: 11/08/2021; Tại: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
 - Dân tộc : Kinh
 - Quê quán : Vĩnh Long
 - Địa chỉ thường trú: 140/39 Điện Biên Phủ, P. 17, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM
 - Trình độ văn hóa: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Quá trình công tác:
 - + Từ 01/06/2000 – 03/05/2005: chuyên viên Phòng Tài Chính Kế Toán
 - + Từ 04/05/2005 – 04/05/2006: phụ trách kế toán Xí nghiệp DVVC Xuyên Á
 - + Từ 05/05/2006 – 19/08/2008: chuyên viên Phòng Tài Chính Kế Toán
 - + Từ 20/08/2008 - 14/08/2012; Phó Trưởng phòng Phòng Tài Chính Kế Toán
 - + Từ 15/08/2012 – 30/05/2019: Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán
 - + Từ 01/6/2019: Thôi kiêm nhiệm Kế toán Trưởng
 - + 27/09/2016 đến nay: Giám đốc Ban Tài Chính Kế toán Công ty Vietravel
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 1,5%
- **Bà La Huệ – Kế Toán Trưởng**
- Họ và tên: La Huệ
 - Giới tính: Nữ
 - Ngày tháng năm sinh: 18 tháng 09 năm 1976
 - Nơi sinh: Hồ Chí Minh
 - Số CMND: 079176034279; ngày cấp: 11/08/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Địa chỉ thường trú: 766A/19 Lạc Long Quân, P.9, Quận Tân Bình
 - Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty Vietravel

- + Từ 01/6/2000: Nhân viên chính thức Công ty Vietravel
 - + Từ 01/3/2003: Phó Kế toán Trưởng Tài chính - Trung Tâm Dịch vụ Lữ hành Chợ Lớn
 - + Từ 01/02/2004: Quyền Kế toán Trưởng - Trung Tâm Dịch vụ Lữ hành Chợ Lớn
 - + Từ 20/4/2005: Điều chuyển về Phòng Tài chính Kế toán với vị trí nhân viên Kế toán
 - + Từ 17/5/2005: Điều chuyển sang TT Dịch vụ Lữ hành Chợ Lớn với vị trí Quyền Kế toán Trưởng phụ trách Kế toán Trung Tâm Dịch vụ Lữ hành Chợ Lớn
 - + Từ 15/01/2009: Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán
 - + Từ 27/9/2016; Phó Giám đốc Ban Tài chính Kế toán
 - + Từ 19/12/2016: Phó Giám đốc Ban Tài chính Kế toán kiêm Phó Kế toán Trưởng Công ty
 - + Từ 15/9/2017: Kiêm nhiệm Kế toán Trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận chuyển Thế Giới
 - + Từ 05/4/2018: Thôi kiêm nhiệm Kế toán Trưởng Công ty CP Dịch vụ Vận chuyển Thế Giới
 - + Từ 01/7/2020 đến nay: Phó Giám đốc Ban Tài chính Kế toán kiêm Kế toán Trưởng Công ty
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,04%

2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- + Số lượng CBNV tính đến thời điểm 31/12/2023: 1088 người lao động.
- + Chính sách chăm sóc Người lao động: khám sức khỏe định kỳ; hỗ trợ chi phí mua bảo hiểm sức khỏe; tặng quà nhân ngày sinh nhật; tặng kỷ niệm chương, tiền và coupon du lịch cho người lao động đạt các cột mốc thâm niên; kết hợp với công đoàn xin hỗ trợ các trường hợp công đoàn viên khó khăn, bệnh hiểm nghèo.
- + Chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc được tuân thủ đúng quy định và thực hiện nghiêm túc theo chính sách của pháp luật.
- + Chính sách lương được xây dựng đúng với quy định pháp luật về mức lương tối thiểu vùng, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Hàng năm, Công ty thực hiện đánh giá để hoàn thiện phương án lương mới, từng bước nâng cao thu nhập cho Người lao động.
- + Chính sách đào tạo, dẫn đầu trong công tác đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong ngành du lịch cả nước, được đánh giá trong Top các Thương hiệu tuyển dụng hàng đầu.

3. Tình hình tài chính

3.1 Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2022	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	2.347.701.656.900	1.835.129.631.177	27,93%
2	Doanh thu thuần	Đồng	5.948.969.341.379	3.824.009.602.399	55,57%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Đồng	89.160.172.552	104.946.888.237	-15,04%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	10.666.583.450	51.148.419	20,754%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	99.826.756.002	104.998.036.656	-4,93%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	79.949.998.050	104.998.036.656	-23,86%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	Đồng	0	0	0

3.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,16	0,98	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,16	0,98	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,81	0,93	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	4,38	14,16	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	27.070	9.759	
+ Vòng quay tổng tài Sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	2,84	1,97	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,013	0,027	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,18	0,87	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,015	0,027	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 29.294.833 cổ phần

Trong đó:

- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 13.622.775 cổ phần

- Số cổ phần tự do chuyển nhượng : 15.672.058 cổ phần

4.2 Cơ cấu cổ đông:

➤ Cổ đông lớn: 55,44%

➤ Cổ đông nhỏ: 44,56%

❖ Cổ đông cá nhân: 50,61%

❖ Cổ đông là tổ chức: 49,39%

4.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

STT	Các đợt tăng vốn	Vốn điều lệ	Giá trị tăng thêm	Phương thức tăng vốn
1	Vốn điều lệ	36.500.000.000		
2	Tháng 12/2015 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2015)	65.627.770.000	29.127.770.000	- Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức. - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu.
3	Tháng 3/2017 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2015)	69.125.470.000	3.497.700.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu.

4	- Tháng 4/2018 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017)	126.416.330.000	57.290.860.000	- Phát hành cổ phiếu riêng lẻ - Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	- Tháng 6/2020 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)	131.976.330.000	5.560.000.000	Phát hành cổ phiếu Esop.
6	- Tháng 8/2020 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2016)	149.948.330.000	17.972.000.000	Phát hành CP chuyển đổi từ trái phiếu
7	- Tháng 8/2020 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)	172.948.330.000	23.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác chiến lược.
8	- Tháng 2/2023 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022)	292.948.330.000	120.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ và hoán đổi nợ

4.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại 636.586 cổ phiếu

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

5.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Công ty hoạt động trong lĩnh vực du lịch, chủ yếu là tư vấn và tổ chức tour du lịch nên không phát thải nhà kính trực tiếp.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính.: Trong quá trình hoạt động Công ty phát động nhiều phong trào trồng cây xanh, thu gom rác thải, làm sạch bãi biển, các phong trào Go Green Công ty phát động được nhiều địa phương hưởng ứng và ủng hộ.

5.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm. Công ty hoạt động lĩnh vực dịch vụ là chính.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức. Công ty hoạt động lĩnh vực dịch vụ là chính.

5.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: theo qui định nhà nước

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.: dự kiến 15%

5.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: theo qui định

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử.

5.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Công ty không có vi phạm về tuân thủ các hoạt động về môi trường

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

5.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

+ Số lượng CBNV tính đến thời điểm 31/12/2023: 1088 người lao động.

+ Mức lương bình quân năm 2023: 19,000,000 đồng/ người lao động.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

+ Chính sách khám sức khỏe định kỳ được thực hiện trung tuần tháng 04 hàng năm.

+ Chính sách hỗ trợ người lao động mua gói bảo hiểm sức khỏe cá nhân định kỳ tháng 07 hàng năm.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định về pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, Công ty không để xảy ra vụ việc tai nạn lao động. Công tác an toàn phòng cháy chữa cháy được chú trọng, định kỳ trong năm Công ty kết hợp với cơ quan cảnh sát PCCC để mở buổi huấn luyện cho người lao động.

+ Các chính sách phúc lợi khác được liệt kê trong thỏa ước lao động tập thể như: thăm hỏi người lao động/ thân nhân người lao động bệnh tật/ mất, hỗ trợ trợ cấp thai sản, trợ cấp hưu trí và nhiều chính sách chăm lo đời sống cho gia đình người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

+ Tổ chức đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho Nhân viên: Nghiệp vụ đầu thầu qua mạng, Nghiệp vụ Nhân viên Kinh doanh, Kỹ năng bán hàng chuyên nghiệp, Nghiệp vụ thuyết minh dành cho Tiếp viên Hàng không...

+ Tổ chức đào tạo cho Lãnh đạo cấp trung - “BREAKTHROUGH LEADERSHIP – LÃNH ĐẠO ĐỘT PHÁ”.

+ Tổ chức các buổi Workshop kiến thức dành cho tất cả CBNV: Sử dụng công cụ thiết kế Canva chuyên nghiệp, "Events in Mice", Chat GPT – Công cụ tự động hóa giúp giải phóng sức sáng tạo, Văn hóa Âm thực Nhật Bản...

+ Tổ chức đào tạo Hội nhập Văn hóa Doanh nghiệp dành cho Nhân viên mới.

+ Trung tâm Điều hành Hướng dẫn viên liên tục cập nhật đào tạo kỹ năng, kiến thức dành cho Hướng dẫn viên theo thị trường, tuyển điểm...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Về mặt kết quả hoạt động kinh doanh, Công ty ghi nhận vượt kế hoạch đề ra ở hai chỉ tiêu quan trọng, cụ thể:

Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu: 5.823.093.000.000 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế: 83.3 tỷ VNĐ

Kết quả thực hiện kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu: 5.948.969.341.379 tỷ VNĐ (vượt 102 % so với kế hoạch)
- Lợi nhuận trước thuế: 99.8 tỷ VNĐ (vượt 119 % so với kế hoạch)

Bên cạnh đó, năm 2023 cũng là cột mốc đáng nhớ của Vietravel khi đánh dấu chặng hành trình 11 năm liên tiếp chiến thắng giải thưởng Du lịch thế giới (WTA) ở 03 hạng mục quan trọng như: “Nhà Điều hành tour hàng đầu châu Á”; “Nhà Điều hành tour hàng đầu Việt Nam”; “Công ty Lữ hành hàng đầu Việt Nam”; và 7 năm liên tiếp chiến thắng ở hạng mục “Nhà Điều hành tour trọn gói hàng đầu thế giới”. Đây là những ghi nhận to lớn cho sự nỗ lực bền bỉ vượt qua nhiều khó khăn của toàn thể Cán bộ nhân viên trong năm 2023.

Về sản phẩm dịch vụ, Công ty đã đạt được một số tiến bộ trong nỗ lực cải thiện, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ của Công ty như:

- Thực hiện tốt việc phối hợp giữa các khối kinh doanh và đơn vị Vietravel Airlines đã góp phần tăng hiệu quả khai khác và tăng trưởng kinh doanh giữa các đơn vị.
- Trang bán travel.com.vn được điều chỉnh kịp thời theo nhu cầu kinh doanh, nhu cầu tiếp thị truyền thông; cập nhật các tính năng về chương trình khuyến mãi, công thanh toán; cải thiện tốc độ truy cập/xử lý booking; tối ưu về giao diện và trải nghiệm người dùng.
- Triển khai và đưa vào hoạt động hệ thống đặt phòng qua các OTA Agoda, MG bebbank giúp mở rộng kênh bán và làm phong phú, đa dạng sản phẩm bán của Vietravel.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	So sánh Năm 2023 - Năm 2022	
			Chênh lệch giá trị	Tỷ lệ %
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.223.975	1.657.282	566.692	34,19%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	90.545	77.654	12.891	16,60%
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	12.078	31	12.047	38.880,8%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	1.848.413	1.399.904	448.509	32,04%
- Hàng tồn kho	68	336	(267)	-79,63%
- Tài sản ngắn hạn khác	272.868	179.358	93.511	52,14%
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	123.726	177.847	-54.120	-30,43%
- Các khoản phải thu dài hạn	8.062	7.805	257	3,30%
- Tài sản cố định	25.450	42.774	-17.323	-40,50%
- Bất động sản đầu tư	-	-	-	-
- Tài sản dở dang dài hạn	73.033	71.277	1.755	2,46%
- Đầu tư tài chính dài hạn	4.509	45.958	-41.448	-90,19%
- Tài sản dài hạn khác	12.670	10.033	2.637	26,29%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.347.701	1.835.130	512.572	27,93%

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	So sánh Năm 2023 - Năm 2022	
			Chênh lệch giá trị	Tỷ lệ %
I. Nợ ngắn hạn	1.909.331	1.692.110	217.221	12,84%
II. Nợ dài hạn	2,253	22,004	-19.750	-89,76%
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	1.911.584	1,714,113	197.471	12,52%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Chính sách đào tạo: Các Chương trình đào tạo trong năm theo từng nhóm nhân sự để đào tạo chuyên sâu bám sát nghiệp vụ và năng lực.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát: Rà soát - Ban hành các Quy chế để điều hành hoạt động kinh doanh của công ty nhanh gọn, hiệu quả, linh hoạt.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Phát triển bền vững không chỉ là một xu thế mà còn là một yếu tố không thể thiếu đối với mọi doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh tương lai còn tiềm ẩn nhiều biến động. Hơn thế nữa, Vietravel luôn nhận thức sâu sắc về trách nhiệm của mình đối với sự phát triển bền vững của môi trường, cộng đồng và xã hội. Vì vậy, chúng tôi đề ra 3 định hướng chiến lược cốt lõi giúp Công ty đạt được những mục tiêu phát triển đến năm 2025 và tầm nhìn dài hạn đến năm 2035:

- Phát triển du lịch bền vững trở thành “doanh nghiệp xanh”: Phát triển du lịch xanh, bền vững, thân thiện môi trường, hạn chế phát thải. Cam kết khai thác hoạt động du lịch một cách bền vững đi đôi với việc bảo tồn và bảo vệ di sản văn hóa địa phương.

- Đẩy mạnh đổi mới công nghệ để trở thành “doanh nghiệp số”: Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ vào công tác quản trị, thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh và nâng cao trải nghiệm của khách hàng.

- Thúc đẩy liên kết, hợp tác, kết nối để mở rộng hệ sinh thái kinh doanh: Phát triển hệ sinh thái kinh doanh đa dạng và cân bằng thông qua việc gắn kết các đơn vị thành viên trong tập đoàn và phát triển thông qua việc thúc đẩy liên kết hợp tác với các đối tác tiềm năng trong và ngoài ngành.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch, Vietravel nhận thức rõ tầm quan trọng của việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của toàn xã hội. Trong phạm vi hoạt động kinh doanh của mình, Vietravel luôn đặt tư duy và tinh thần trân trọng môi trường trong mọi hoạt động từ việc khuyến khích Cán bộ nhân viên sử dụng tiết kiệm điện, nước, giấy in,... đến hạn chế phát thải khí nhà kính trong quá trình vận chuyển hành khách bằng xe khách và máy bay. Tinh thần này còn được lan tỏa đến khách hàng của Vietravel, khách hàng được tạo cơ hội cùng chung tay tham gia các hoạt động ý nghĩa tại địa phương như nhặt rác trên bờ biển, trồng cây xanh, phân loại rác tại nguồn,...

Bước vào giai đoạn phát triển mới, Vietravel thể hiện cam kết mạnh mẽ hơn với môi trường bằng việc đưa định hướng “Chuyển đổi thành Doanh nghiệp xanh” trở thành 1 trong 3 định hướng chiến lược phát triển của Công ty trong 10 năm tiếp theo và xa hơn nữa. Cụ thể, Vietravel sẽ cho ra mắt bộ “Sản phẩm Xanh” với 8 tiêu chí “xanh” ở mọi khía cạnh trên hành trình trải nghiệm du lịch của du khách. Bên cạnh đó, Công ty nỗ lực tạo ra “Môi trường Xanh” bao trùm ở mọi nơi doanh nghiệp hiện diện gồm “Môi trường công sở Xanh” và “Phong cách Xanh” nhằm khuyến khích, tạo cảm hứng sống xanh đến với tập thể Cán bộ nhân viên, khách hàng, đối tác và cộng đồng tại các điểm đến du lịch. Cuối cùng, để tạo ra sức lan tỏa và ảnh hưởng sâu rộng hơn, Vietravel triển khai những “Hành động Xanh” với quy mô lớn kêu gọi sự chung tay góp sức của cả cộng đồng địa phương và cộng đồng xã hội.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Người lao động luôn đóng vai trò là chìa khóa quan trọng giúp doanh nghiệp đạt được sự thành công và phát triển bền vững. Tại Vietravel, chúng tôi luôn chú trọng việc tạo môi trường phát triển thuận lợi cho mỗi cá nhân được khai phá tiềm năng và phát huy tối đa năng lực của mình. Bên cạnh đó, để xây dựng nền tảng văn hóa doanh nghiệp vững chắc, Công ty luôn đảm bảo tuân thủ các thỏa ước với người lao động, các quy định của pháp luật liên quan đến người lao động, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, và trên hết là xây dựng mối quan hệ hài hòa, công bằng với người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trách nhiệm với cộng đồng địa phương luôn là mối quan tâm hàng đầu của Vietravel và sẽ được đưa vào định hướng chiến lược của Công ty trong giai đoạn phát triển tiếp theo. Trong năm vừa qua, Vietravel đã tích cực tổ chức cũng như tham gia hỗ trợ các chương trình hoạt động ý nghĩa tại cộng đồng địa phương. Với hệ thống chi nhánh văn phòng trải dài khắp cả nước, Vietravel cam kết sẽ tiếp tục tăng cường các hoạt động xã hội với mong muốn được đóng góp vào sự phát triển bền vững của kinh tế và xã hội địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

• Về kinh doanh: năm 2023, các hoạt động kinh doanh của Công ty luôn gắn liền với các chiến dịch Go Green và phát động phong trào du lịch xanh và sạch trên toàn quốc.

- Với chiến lược kinh doanh đúng đắn cùng sự nỗ lực không ngừng của toàn thể Cán bộ nhân viên, Công ty đã vượt qua nhiều khó khăn và đạt được những thành tích về kinh doanh đầy ấn tượng. Đặc biệt, năm 2023 cũng là cột mốc đáng nhớ của Công ty khi đánh dấu chặng hành trình 11 năm liên tiếp chiến thắng giải thưởng Du lịch thế giới (WTA) ở 03 hạng mục quan trọng như: “Nhà Điều hành tour hàng đầu châu Á”; “Nhà Điều hành tour hàng đầu Việt Nam”; “Công

ty Lữ hành hàng đầu Việt Nam”; và 7 năm liên tiếp chiến thắng ở hạng mục “Nhà Điều hành tour trọn gói hàng đầu thế giới”. Điều này chứng tỏ sức hút và năng lực kinh doanh vượt trội của Vietravel trong việc phục hồi nhanh chóng giữa nền kinh tế thị trường đầy thách thức. Kết quả kinh doanh đạt được về mặt số liệu:

- Doanh thu: 5.948.969.341.379 VNĐ (5.95 ngàn tỷ VNĐ)
- Lợi nhuận trước thuế: 99,8 tỷ VNĐ
- Về công tác tổ chức: Trong năm 2023, Công ty cũng đã có quyết định thực hiện tái cấu trúc một số đơn vị:

+ Thực hiện tái cấu trúc Chi nhánh Vietravel Hà Nội

+ Thành lập các chi nhánh và địa điểm kinh doanh mới như: Chi nhánh Tây Ninh

+ Đổi tên 04 Chi nhánh

- Chi nhánh Vietravel Vinh đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh Nghệ An

- Chi nhánh Vietravel Buôn Ma Thuột đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh Đắk Lắk

- Chi nhánh Vietravel Đà Lạt đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh Lâm Đồng.

- Chi nhánh Vietravel Long Xuyên đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh An Giang.

• Về công tác nhân sự, trong năm Hội đồng quản trị đã có một số quyết định liên quan đến việc bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp cao và bổ nhiệm lãnh đạo cấp trung nhằm bổ sung đủ nguồn lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn mới.- Về công tác nhân sự, trong năm Hội đồng quản trị đã có một số quyết định liên quan đến việc bổ nhiệm Lãnh đạo cấp trung nhằm bổ sung đủ nguồn lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn mới.

- Thực hiện công bố thông tin

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty đại chúng theo quy định của pháp luật. Trong năm 2023, công ty đã thực hiện công bố thông tin các sự kiện quan trọng sau:

+ Báo cáo quản trị Công ty năm 2022 và 06 tháng năm 2023

+ Báo cáo tài chính theo quý, bán niên và năm

+ Công bố thông tin giao dịch của Công ty và giao dịch có liên quan đến người nội bộ

+ Công bố thông tin liên quan đến thành lập, giải thể các đơn vị trực thuộc Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Về mặt kết quả hoạt động kinh doanh, Công ty ghi nhận vượt kế hoạch đề ra ở hai chỉ tiêu quan trọng, cụ thể:

Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

• Doanh thu: 5.823.093.000.000 tỷ VNĐ

• Lợi nhuận trước thuế: 83.3 tỷ VNĐ

Kết quả thực hiện kinh doanh năm 2023:

• Doanh thu: 5.948.969.341.379 tỷ VNĐ (vượt 102 % so với kế hoạch)

• Lợi nhuận trước thuế: 99.8 tỷ VNĐ (vượt 119 % so với kế hoạch)

- Về sản phẩm dịch vụ, Công ty đã đạt được một số tiến bộ trong nỗ lực cải thiện, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ của Công ty như:

• Thực hiện tốt việc phối hợp giữa các khối kinh doanh và đơn vị Vietravel Airlines đã góp phần tăng hiệu quả khai khác và tăng trưởng kinh doanh giữa các đơn vị.

• Trang bán travel.com.vn được điều chỉnh kịp thời theo nhu cầu kinh doanh, nhu cầu tiếp thị truyền thông; cập nhật các tính năng về chương trình khuyến mãi, công thanh toán; cải thiện tốc độ truy cập/xử lý booking; tối ưu về giao diện và trải nghiệm người dùng.

• Triển khai và đưa vào hoạt động hệ thống đặt phòng qua các OTA Agoda, MG bebbank giúp mở rộng kênh bán và làm phong phú, đa dạng sản phẩm bán của Vietravel.

3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a) *Về Chiến lược kinh doanh*

Trong năm 2024 toàn Công ty tập trung kinh doanh phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh và phục hồi tốc độ tăng trưởng kinh doanh so với giai đoạn trước dịch.

Bước vào kỷ nguyên mới với nhiều thay đổi nhận thức rõ trách nhiệm của doanh nghiệp du lịch trong việc phát triển bền vững của môi trường, cộng đồng và xã hội. Do đó Công ty đề ra 3 định hướng chiến lược là 3 trụ cột thúc đẩy Công ty phát triển bền vững đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035:

- Phát triển du lịch bền vững trở thành “doanh nghiệp xanh”: Phát triển du lịch xanh, bền vững, thân thiện môi trường, hạn chế phát thải. Khai thác hoạt động du lịch một cách bền vững đi đôi với việc bảo tồn, giữ gìn bản sắc văn hoá bản địa.

- Đẩy mạnh đổi mới công nghệ để trở thành “doanh nghiệp số”: Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ vào công tác quản trị, thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh và nâng cao trải nghiệm của khách hàng.

- Thúc đẩy liên kết, hợp tác, kết nối để mở rộng hệ sinh thái kinh doanh: Phát triển hệ sinh thái kinh doanh cân bằng thông qua việc gắn kết các đơn vị thành viên trong tập đoàn và phát triển thông qua việc thúc đẩy liên kết hợp tác với các đối tác tiềm năng trong và ngoài ngành.

b) *Về chiến lược hợp tác đầu tư*

Vietravel luôn chú trọng thúc đẩy liên kết, mở rộng mạng lưới đối tác không chỉ trong ngành du lịch mà còn đẩy mạnh hợp tác với các đối tác bên ngoài ngành, qua đó hướng đến phát triển hệ sinh thái kinh doanh tuần hoàn, bền vững. Việc liên kết hợp tác luôn dựa trên nguyên tắc chia sẻ, cân bằng và tăng trưởng bền vững nhằm phát huy tối đa nguồn lực, lợi thế của từng doanh nghiệp, hướng đến mục đích xây dựng những mối liên kết “Win – Win” cùng nhau tạo ra giá trị đóng góp cho kinh tế và xã hội Việt Nam.

c) *Về kế hoạch tăng vốn điều lệ và mở rộng hợp tác*

- Cùng với những lời ngỏ về việc hợp tác với các Nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước, Hội đồng quản trị Công ty đang xây dựng kế hoạch và phương án về việc phát hành cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược trình Đại hội thông qua nhằm tăng vốn điều lệ của Công ty, bổ sung dòng tiền cho các kế hoạch kinh doanh năm 2024 và kết nạp thêm Nhà đầu tư có tiềm năng hỗ trợ cho sự phát triển bền vững của Vietravel trong tương lai.

d) *Về định hướng trong công tác Tổ chức nhân sự cấp cao của Công ty*

Hội đồng quản trị Công ty đang đã có Nghị quyết về việc tái cấu trúc bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả trong năm 2024 và cho định hướng giai đoạn 2025-2035.

Bên cạnh đó, việc tái cấu trúc Bộ máy tổ chức, Hội đồng quản trị cũng sẽ quan tâm đến chất lượng nhân sự đặc biệt là chất lượng nhân sự là đội ngũ lãnh đạo của Công ty. Đưa ra các tiêu chí về chất lượng của nhân sự là lãnh đạo Công ty và một trong các tiêu chí quan trọng của đội ngũ nhân sự Vietravel đó chính là thái độ làm việc và hiệu quả công việc.

e) *Về việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế được Đại hội đồng cổ đông thông qua*

Hội đồng quản trị sẽ triển khai tất cả các nội dung theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua theo đúng trình tự và thời gian. Đảm bảo Công ty nói chung, Hội đồng quản trị nói riêng hoạt động theo đúng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và pháp luật.

Thực hiện phân công công việc giữa các thành viên Hội đồng quản trị một cách hợp lý theo từng mảng công việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc hoạch định định hướng và giám sát kết quả triển khai của Ban Điều hành.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT	10,93
2	Trần Đoàn Thế Duy	Phó Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc	2,49
3	Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	2,49
4	Nguyễn Thị Lê Hương	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	2,48
5	Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT	0,02
6	Vũ Đức Biên	Thành viên HĐQT	0,24
7	Ông Lã Quốc Khánh	Thành viên độc lập HĐQT	0
8	Ông Lê Kiên Thành	Thành viên độc lập HĐQT	0

- Chức danh tại Công ty Vietravel Coppration:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Đoàn Thế Duy	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Thị Lê Hương	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT
6	Ông Lã Quốc Khánh	Thành viên độc lập HĐQT
7	Ông Lê Kiên Thành	Thành viên độc lập HĐQT

- Chức danh tại Công ty Vietravel Airlines:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Đoàn Thế Duy	Thành viên HĐQT
3	Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT
4	Ông Lê Kiên Thành	Thành viên độc lập HĐQT

- Chức danh tại Công ty Vietravel Invest:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Đoàn Thế Duy	Thành viên HĐQT
3	Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT

- Chức danh tại Công ty Beevent:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đoàn Thế Duy	Chủ tịch HĐQT

- Chức danh tại Công ty CDimex:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Quang Liên Kha	Chủ tịch HĐQT

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- 1.1 Chánh Văn phòng HĐQT;
- 1.2 Ban Kiểm toán Nội bộ
 - Bà Lê Thị Tuyết Mai;
 - Bà Hoàng Thị Dung
- 1.3 Tiểu Ban Kế hoạch, Đầu tư, Nghiên cứu Phát triển
 - Ông Phạm Minh Huy
- 1.4 Tiểu Ban Tài chính – Chứng khoán và Công bố thông tin
 - Ông Đỗ Thanh Hùng;
 - Ông Nguyễn Phú Sơn
- 1.5 Tiểu Ban Thư ký – Pháp lý – Hành chính
 - Bà Mai Thị Ngân;
 - Bà Nguyễn Thị Thu;
 - Ông Nguyễn Minh Trí
- 1.6 Tiểu Ban Tổ chức Nhân sự
 - Bà Phan Thị Thúy Hà
 - Ông Bùi Thanh Bảo

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

• Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các kỳ họp định kỳ theo tháng, quý, năm và bất thường theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhằm đề ra các kế hoạch, chiến lược, biện pháp nhằm hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao phó cũng như theo đúng quyền hạn, chức năng của Hội đồng quản trị.

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2023 nhằm phục vụ công tác quản trị doanh nghiệp, được thực hiện đúng thẩm quyền quy định trong Điều lệ Công ty và quy định của Luật doanh nghiệp.

- Về việc tổ chức cuộc họp của Hội đồng quản trị và ban hành các văn bản của HĐQT: trong năm 2023 HĐQT đã ban hành 399 văn bản, trong đó: Có 41 Biên bản, 41 Nghị quyết, 96 Quyết định, 88 Công văn, 42 Thông báo và 91 văn bản khác

• Về kinh doanh: đưa ra chiến lược kinh doanh phù hợp và kết quả đạt được:

- Doanh thu: 5.948.969.341.379 VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế: 99,8 tỷ VNĐ

• Về công tác tổ chức: Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã có các quyết định thực hiện tái cấu trúc một số đơn vị:

- + Thực hiện tái cấu trúc Chi nhánh Vietravel Hà Nội
- + Thành lập các chi nhánh và địa điểm kinh doanh mới như: Chi nhánh Tây Ninh
- + Đổi tên 04 Chi nhánh
 - Chi nhánh Vietravel Vinh đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh Nghệ An
 - Chi nhánh Vietravel Buôn Ma Thuột đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh Đắk Lắk
 - Chi nhánh Vietravel Đà Lạt đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh Lâm Đồng
 - Chi nhánh Vietravel Long Xuyên đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh An Giang

• Về công tác nhân sự, trong năm Hội đồng quản trị đã có một số quyết định liên quan đến việc bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp cao và bổ nhiệm lãnh đạo cấp trung nhằm bổ sung đủ nguồn

lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn mới.- Về công tác nhân sự, trong năm Hội đồng quản trị đã có một số quyết định liên quan đến việc bổ nhiệm Lãnh đạo cấp trung nhằm bổ sung đủ nguồn lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn mới.

- Thực hiện công bố thông tin

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty đại chúng theo quy định của pháp luật. Trong năm 2023, công ty đã thực hiện công bố thông tin các sự kiện quan trọng sau:

- + Báo cáo quản trị Công ty 06 tháng và năm 2023

- + Báo cáo tài chính theo quý, bán niên

- + Công bố thông tin giao dịch của Công ty và giao dịch có liên quan đến người nội bộ

- + Công bố thông tin liên quan đến thành lập, giải thể các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Mọi quan hệ phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban Điều hành

- + Mọi quan làm việc giữa Hội đồng quản trị và Ban Điều hành được thực hiện theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- + Ban Điều hành đã tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo theo yêu cầu cũng như đề xuất, kiến nghị Hội đồng quản trị về các chủ trương, chính sách và các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và công tác quản lý.

- + Đối với các cuộc họp quan trọng của Ban Điều hành, Hội đồng quản trị đều cử nhân sự tham gia để cập nhật thông tin, nắm bắt tình hình kinh doanh và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh theo đúng thẩm quyền phân cấp.

- Kết quả giám sát đối với hoạt động điều hành Công ty

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc thông qua Ủy ban Kiểm toán thực hiện tốt chức năng giám sát đối với hoạt động điều hành Công ty. Hội đồng quản trị luôn theo sát các hoạt động điều hành, cập nhật thông tin và phối hợp với Ban Điều hành để đưa ra các giải pháp nhanh chóng, kịp thời đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng diễn biến tình hình kinh tế - chính trị - xã hội trong và ngoài nước, luôn thay đổi sau khi thế giới vừa trải qua một giai đoạn khó khăn “ngàn năm có một”. Công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành được duy trì thường xuyên, đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định và kế hoạch đã đề ra.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Hoạt động của các Tiểu ban trong Hội đồng quản trị

- Trong năm các tiểu ban trong Hội đồng quản trị đã tổ chức họp chung giữa các tiểu ban và tham gia họp đủ 12 cuộc họp về các nội dung triển khai Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty và giám sát báo cáo về việc triển khai Nghị quyết của HĐQT Công ty.

STT	Nội dung cuộc họp	Kết quả
1	Tháng 1/2023 họp về: - Xây dựng cáo quản trị công ty; - theo dõi, tổng hợp báo cáo kinh doanh của các công ty con; - Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Vietravel Huế - Cbtt báo cáo tài chính quý 4/2022 - Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
2	Tháng 2/2022 họp triển khai các bước tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 và triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ đang còn tồn đọng từ năm 2022 qua Và các công việc thường lệ	Hoàn thành

3	Tháng 3 họp triển khai các bước tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 và các phương thức theo dõi kiểm tra giám sát hoạt động của công ty con và cbtt bctc năm 2022 Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
4	Tháng 4, họp về công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023; nghiên các phương án tái cấu trúc các chi nhánh của Công ty theo mô hình hiệu quả hơn Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
5	Tháng 5: họp để chuẩn bị tổ chức Đại hội cổ đông và họp đánh giá kết quả triển khai công tác tổ chức Đại hội Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
6	Tháng 6 họp về công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo kinh doanh của các công ty con; Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
7	Tháng 7 họp về phương án tính lương mới của Công ty, theo dõi tình hình kinh doanh Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
8	Tháng 8, họp về công tác công bố thông tin và theo dõi tình hình kinh doanh, phương án xây dựng các quy chế của Công ty Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
9	Tháng 9 họp về công tác công bố thông tin và theo dõi tình hình kinh doanh, phương án xây dựng các quy chế của Công ty Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
10	Tháng 10, họp về phương án xây dựng mô hình tổ chức, tái cấu trúc các phòng ban của Công ty, công bố thông tin Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
11	Tháng 11, họp chuẩn bị công tác xây dựng kế hoạch năm 2024 của Công ty và các công ty thành viên, công tác mua lại cổ phần của NLD nghi việc, cbtt Và các công việc thường lệ	Hoàn thành
12	Tháng 12, họp về việc tổ chức đánh giá và thông qua kế hoạch của công ty và các công ty thành viên, giao kế hoạch và các công việc thường lệ	Hoàn thành

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị Công ty tham gia chương trình về quản trị Công ty trong năm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trần Đoàn Thế Duy	Thành viên HĐQT
3	Ông Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Lê Hương	Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ
5	Ông Vũ Đức Biên	Thành viên HĐQT
6	Bà Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT
7	Ông Lã Quốc Khánh	Thành viên HĐQT độc lập
8	Ông Lê Kiên Thành	Thành viên HĐQT độc lập

2. Ủy Ban Kiểm toán

2.1 Cơ cấu của Ủy Ban Kiểm Toán :

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Lã Quốc Khánh	Chủ tịch UBKT	0
2	Lê Kiên Thành	Phó Chủ tịch UBKT	0

Ban Kiểm toán nội bộ thuộc Ủy ban kiểm toán thực hiện các công việc kiểm tra, giám sát do Ủy ban kiểm toán chỉ đạo.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Lê Thị Tuyết Mai	Trưởng Ban KTNB	0.29
2	Hoàng Thị Dung	Thành viên ban KTNB	0

2.2 Cuộc họp và kết quả hoạt động của Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lã Quốc Khánh	4	100%	100%	Không có
2	Ông Lê Kiên Thành	4	100%	100%	Không có
3	Lê Thị Tuyết Mai	4	100%	100%	Không có
4	Hoàng Thị Dung	4	100%	100%	Không có

- Ủy ban kiểm toán hoạt động theo quy chế số 37A-QĐ/HDQT-VP ngày 17/02/2022 được HĐQT ban hành phù hợp với Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật hiện hành. Công ty áp dụng Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn luật chứng khoán, thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

- Trong năm 2023, ủy ban kiểm toán đã tổ chức các cuộc họp để thảo luận và triển khai công việc theo đúng kế hoạch, đúng với chức năng và quyền hạn, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán được HĐQT thông qua.

- Các kỳ họp định kỳ được triển khai theo đúng quy định, nội dung chính đã được triển khai trong năm 2023 như : Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của công ty và các

quy chế nội bộ, thực hiện thẩm định báo cáo tài chính, rà soát công tác quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ; đóng góp ý kiến nhằm khắc phục các tồn tại chưa phù hợp và nâng cao hiệu quả cho việc quản trị hoạt động kinh doanh của công ty.

- Trong quá trình hoạt động UBKT phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD. UBKT có sự độc lập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Ban KTNB thuộc UBKT được tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty phục vụ công việc của UBKT giao.

- Mọi vấn đề phát sinh UBKT đều được thảo luận với HĐQT một cách độc lập và minh bạch.

- Trong năm 2023 Ban KTNB thuộc Ủy Ban kiểm toán đã phối hợp và kiểm tra thường xuyên các đơn vị nội bộ trong hệ thống về tình hình quản lý chung và quản trị tài chính định kỳ. Kết quả kiểm toán nội bộ cho thấy hệ thống kiểm soát nội bộ trong công ty hoạt động có hiệu quả và phù hợp. Các đơn vị chi nhánh được kiểm toán có kết quả tuân thủ tốt, phần lớn các phát hiện kiểm toán liên quan tới tình hình hoạt động chung, cảnh báo các rủi ro ở mức độ thấp và không trọng yếu.

- HĐQT đã hoàn thành công tác triển khai chỉ đạo đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023 thông qua, thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Điều lệ công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định của pháp luật liên quan. Tuy nhiên do yếu tố khách quan và diễn biến tình hình kinh tế đã ảnh hưởng đến việc thực hiện 02 tờ trình về phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chuyên nghiệp là 7.165.000 cổ phiếu; phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động là 1.432.000 cổ phiếu chưa được thực hiện trong năm 2023.

- Tất cả thành viên HĐQT đều có tính chuyên nghiệp cao, phối hợp hoạt động theo quy chế phân quyền rõ ràng, có tinh thần trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, luôn cẩn trọng trong các quyết định được thông qua về các chiến lược phát triển và quản trị hệ thống.

- HĐQT đã đưa ra nhiều giải pháp kịp thời chỉ đạo Ban điều hành vượt qua những thách thức, khó khăn trong tình hình mới và hoàn thành tốt kết quả kinh doanh của năm 2023 đề ra.

Công ty đã ban hành và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy trình, quy định quản lý nội bộ nội bộ, quản lý rủi ro theo đúng quy định Pháp luật. Các hệ thống phần mềm Etour, datanet, E-office, Bitrix, Kế toán FPT đã hỗ trợ tốt cho công tác quản trị hoạt động điều hành kinh doanh, quản trị dữ liệu và báo cáo số liệu trên nền tảng công nghệ số hóa dữ liệu.

3. Các giao dịch và thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, thành viên Ban kiểm toán:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị tính: triệu đồng

Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng các khoản phụ cấp khác	Thù lao của Hội đồng quản trị	Tổng cộng
Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT	3,233	135	3,368
Ông Trần Đoàn Thế Duy	Phó Chủ tịch/Tổng Giám đốc	2,372	135	2,507
Ông Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc	2,059	135	2,194
Bà Nguyễn Thị Lê Hương	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc	1,992	135	2,127
Bà Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT/Giám đốc Ban TTTT	929	135	1,064

Ông Vũ Đức Biên	Thành viên HĐQT	0	135	135
Ông Lã Quốc Khánh	Thành viên HĐQT độc lập	360	45	405
Ông Lê Kiên Thành	Thành viên HĐQT độc lập	240	45	285
Bà Huỳnh Phan Phương Hoàng	Phó Tổng Giám đốc	1,920	-	1,920
Ông Nguyễn Hà Trung	Phó Tổng Giám đốc	1,920	-	1,920
Tổng cộng		15,025	900	15,925

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty	Loại giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Tập đoàn Vietravel	Cổ đông lớn	bán	
2	Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT	mua	
3	Trần Đoàn Thế Duy	Phó Chủ tịch HĐQT	mua	
4	Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT	mua	
5	Nguyễn Thị Lê Hương	Thành viên HĐQT	mua	
6	Huỳnh Phan Phương Hoàng	Phó Tổng giám đốc	mua	
7	Nguyễn Hà Trung	Phó Tổng giám đốc	mua	
8	Đỗ Thanh Hùng	Giám đốc Ban TCKT	mua	
9	Công ty CP Quản lý quỹ Vinacapital	Cổ đông lớn	mua	
10	Công ty CP Tập đoàn Hưng Thịnh	Cổ đông lớn	hoán đổi	

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại website của Công ty, theo đường dẫn <https://www.vietravel.com/vn/thong-tin-co-dong.aspx>

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		2.223.975.210.429	1.657.282.469.697
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	90.545.859.554	77.654.444.165
Tiền	111		75.115.859.554	60.052.804.163
Các khoản tương đương tiền	112		15.430.000.000	17.601.640.002
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		12.078.693.750	30.986.250
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	12.078.693.750	30.986.250
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.848.413.248.351	1.399.903.555.882
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	308.697.885.250	181.367.746.669
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	465.220.601.656	167.583.980.507
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	5.5	-	10.000.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.6.1	1.085.876.579.651	1.051.359.679.116
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.7	(11.381.818.206)	(10.407.850.410)
Hàng tồn kho	140	5.8	68.408.989	335.736.454
Hàng tồn kho	141		68.408.989	335.736.454
Tài sản ngắn hạn khác	150		272.868.999.785	179.357.746.946
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.9.1	271.526.525.997	178.417.177.211
Thuế GTGT được khấu trừ	152	5.17	1.234.240.342	869.973.681
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.17	108.233.446	70.596.054
TÀI SẢN				
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		123.726.446.471	177.847.161.480
Các khoản phải thu dài hạn	210		8.062.380.665	7.804.819.220
Phải thu dài hạn khác	216	5.6.2	8.062.380.665	7.804.819.220
Tài sản cố định	220		25.450.476.610	42.773.794.899
Tài sản cố định hữu hình	221	5.10	14.056.092.619	28.331.144.465
Nguyên giá	222		202.903.424.845	207.948.198.818
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(188.847.332.226)	(179.617.054.353)
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Tài sản cố định vô hình	227	5.11	11.394.383.991	14.442.650.434
Nguyên giá	228		32.385.111.113	32.385.111.113
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(20.990.727.122)	(17.942.460.679)
Bất động sản đầu tư	230		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		73.033.327.030	71.277.334.515
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.12	73.033.327.030	71.277.334.515
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		4.509.540.413	45.958.288.473
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	5.13.1	733.420.982	733.420.982
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	5.13.2	181.913.259.431	181.913.259.431
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	5.13.2	(178.137.140.000)	(136.688.391.940)
Tài sản dài hạn khác	260		12.670.721.753	10.032.924.373
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.9.2	11.949.095.753	9.070.756.373
Lợi thế thương mại	269	5.14	721.626.000	962.168.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		2.347.701.656.900	1.835.129.631.177

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM - VIETRAVEL

190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		1.911.584.725.389	1.714.113.692.056
Nợ ngắn hạn	310		1.909.331.325.389	1.692.109.636.985
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.15	599.355.420.026	431.986.988.158
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.16	291.893.031.892	279.040.174.785
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.17	48.268.143.979	45.801.629.299
Phải trả người lao động	314		36.286.423.664	18.442.531.520
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		188.752.945	841.625.536
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.18.1	226.762.262.564	208.866.664.187
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.19.1	704.606.498.733	705.139.231.914
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322		1.970.791.586	1.990.791.586
Nợ dài hạn	330		2.253.400.000	22.004.055.071
Phải trả dài hạn khác	337	5.18.2	1.056.400.000	5.654.995.071
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.19.2	1.197.000.000	16.349.060.000
NGUỒN VỐN				
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		436.116.931.511	121.015.939.121
Vốn chủ sở hữu	410	5.20	436.116.931.511	121.015.939.121
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		292.948.330.000	172.948.330.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		292.948.330.000	172.948.330.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
Thặng dư vốn cổ phần	412		123.227.805.325	3.315.805.325
Cổ phiếu quỹ	415		(6.860.283.300)	(6.860.283.300)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		1.421.016.865	2.860.825.625
Quỹ đầu tư phát triển	418		23.076.888.391	23.076.888.391
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		323.399.883	(77.625.589.002)
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(80.426.747.457)	(181.152.157.558)
LNST chưa phân phối năm nay	421b		80.750.147.340	103.526.568.556
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		1.979.774.347	3.299.962.082
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		2.347.701.656.900	1.835.129.631.177

PHAN THỊ NGỌC GIAO
Người lập biểu

HỒ QUỐC BÌNH
Quyền Kế toán trưởng



NGUYỄN QUỐC KỶ
Chủ tịch

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Mã số	Thuyết minh	2023 VND	2022 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	5.948.969.341.379	3.824.009.602.399
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần	10		5.948.969.341.379	3.824.009.602.399
Giá vốn hàng bán	11	6.2	5.470.159.462.578	3.517.543.794.239
Lợi nhuận gộp	20		478.809.878.801	306.465.808.160
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	12.731.227.759	387.293.501.314
Chi phí tài chính	22	6.4	91.042.486.405	104.976.374.534
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		39.018.401.241	77.503.440.838
Phần lãi/ (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	24	5.13.1	-	(245.576.242.747)
Chi phí bán hàng	25	6.5	39.807.537.651	30.550.818.197
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	271.530.909.952	207.708.985.759
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30		89.160.172.552	104.946.888.237
Thu nhập khác	31	6.7	13.316.709.316	1.677.080.510
Chi phí khác	32	6.8	2.650.125.866	1.625.932.091
Lợi nhuận khác	40		10.666.583.450	51.148.419
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		99.826.756.002	104.998.036.656
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.17	19.876.757.952	-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		79.949.998.050	104.998.036.656
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		80.750.147.340	105.146.568.556
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(800.149.290)	(148.531.900)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	2.940	6.223

PHAN THỊ NGỌC GIAO
Người lập biểu

HỒ QUỐC BÌNH
Quyền Kế toán trưởng



NGUYỄN QUỐC KỶ
Chủ tịch

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM - VIETRAVEL

190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Mã số	Thuyết minh	2023 VND	2022 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		6.372.223.126.122	4.317.474.695.299
Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(6.136.544.507.206)	(3.775.739.322.021)
Tiền chi trả cho người lao động	03		(139.610.357.720)	(91.272.219.707)
Tiền chi trả lãi vay	04		(38.939.115.294)	(74.590.000.256)
Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(181.000.000)	-
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		1.253.470.641.705	516.536.709.066
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(1.478.238.570.392)	(790.006.361.838)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(167.819.782.785)	102.403.500.543
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21		(1.536.084.015)	(2.228.183.234)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22		450.454.544	-
Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23		(45.595.200.000)	(10.000.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của ĐV khác	24		200.000	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		2.000.000.000	501.116.500.000
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		633.929.339	506.313.233
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(44.046.700.132)	489.394.629.999
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	5.20	71.912.000.000	2.450.000.000
Tiền thu từ đi vay	33	5.19	1.362.758.623.229	465.417.169.514
Tiền trả nợ gốc vay	34	5.19	(1.210.443.416.410)	(1.091.496.367.300)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(4.298.940)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		224.227.206.819	(623.633.496.726)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ	50		12.360.723.902	(31.835.366.184)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	60	5.1	77.654.444.165	110.517.850.514
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		530.691.487	(1.028.040.165)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ	70	5.1	98.545.859.554	77.654.444.165

PHAN THỊ NGỌC GIAO
Người lập biểu

HỒ QUỐC BÌNH
Quyền Kế toán trưởng

NGUYỄN QUỐC KỶ
Chủ tịch

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2024

Nơi nhận:

- HNX
- HĐQT, UB KTNB;
- Ban TCKT;
- Lưu Vp. HĐQT

Xác nhận của người đại diện theo pháp luật

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN QUỐC KỲ

